

Bản án số: 66/2024/HS-PT

Ngày: 17 - 7 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Văn Út
Ông Trần Trọng Nhân
Ông Trịnh Xuân Miến

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Khả Khiêm, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 56/2024/TLPT-HS ngày 12 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Nguyễn Văn S, Đặng Phú C do có Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2024/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

- Bị cáo bị kháng nghị:

1. **Họ và tên:** Nguyễn Văn S, tên gọi khác: T, giới tính: N, sinh ngày 16/4/1991 tại Cà Mau; Nơi thường trú: Ấp A, xã K, huyện T, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 8/12; Con ông Nguyễn Văn T1 và bà Nguyễn Thị Bé H; Vợ: Tô Thị M, sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: 02 người, lớn nhất sinh năm 2018, nhỏ nhất sinh năm 2019. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 02/3/2023, chuyển tạm giam từ ngày 11/3/2023 đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C (Có mặt).

2. **Họ và tên:** Đặng Phú C, giới tính: Nam, sinh ngày 20/7/1996 tại Cà Mau; Nơi thường trú: Ấp K, xã Q, huyện Đ, tỉnh Cà Mau; Nơi ở hiện nay: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: thợ hớt tóc; trình độ học vấn: 12/12; Con ông Đặng Quốc T2 (đã chết) và bà Đỗ Út E, sinh năm 1976; Vợ: Lê Tuyết D, sinh năm 1996; Con: 01 người, sinh năm 2020. Tiền án; Tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 13/3/2023 cho đến nay, tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C (Có mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không bị kháng cáo, kháng nghị:

1. Chị Hồ Mai A, sinh năm: 1996 (vắng mặt).

2. Chị Hồ Mai E1, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Cùng địa chỉ thường trú: Ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Cà Mau. Cùng địa chỉ cư trú: Ấp T, xã L, thành phố C, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 01/3/2023, do bị cáo C chuẩn bị đi P làm thuê nên bị cáo C nhắn tin qua Z cho bị cáo S rủ mua ma túy để sử dụng. Các bị cáo S, C sau khi bàn bạc thống nhất mua 02 chাম khau và 02 viên thuốc lắc giá 1.200.000đ, bị cáo S đồng ý hùn tiền trả tiền ma túy (nhưng hôm sau mới có tiền trả). Sau đó, bị cáo C nhắn tin qua M1 cho người thanh niên (không biết họ tên và địa chỉ cụ thể ở đâu) để mua ma túy, ngày mai sẽ trả tiền, người thanh niên đồng ý và báo giá 1.400.000 đồng, trong đó 1.200.000 đồng tiền ma túy còn 200.000 đồng là tiền vận chuyển, bị cáo C đồng ý và hẹn giao ma túy trước tiệm H1 thuộc ấp T, xã L, thành phố C. Một lúc sau, người thanh niên gọi qua M1 kêu C ra đầu đường cách tiệm khoảng 30m để nhận ma túy. Bị cáo C đi bộ đến thì người thanh niên ném bọc ma túy xuống lộ, bị cáo C nhặt bọc ma túy lên kiểm tra đúng số lượng đặt mua rồi cầm trong lòng bàn tay phải đi về. Phần tiền phát sinh như tiền phí vận chuyển 200.000đ và tiền nước uống thì bị cáo C trả. Khi về đến tiệm H1, bị cáo C lấy một ít ma túy khau ra đĩa (để chuẩn bị sử dụng) rồi đưa bọc ma túy có 02 viên thuốc lắc (MDMA) cho bị cáo S, bị cáo S bẻ 02 viên thuốc lắc thành 04 phần, bị cáo S sử dụng 01 phần, đưa cho bị cáo C 01 phần nhưng bị cáo C chỉ sử dụng 01 phần nhỏ, phần còn lại bị cáo C bỏ vào bọc để trên đĩa sứ. Bị cáo S đưa cho Hồ Mai A 01 phần kêu sử dụng thì Mai A hỏi “cái gì” thì S nói “là kẹo thử trong Bar người ta chơi”, cắn đi rồi nằm nghe nhạc, Mai A đồng ý sử dụng; phần còn lại bị cáo S để trên đĩa sứ cùng với bọc ma túy khau còn lại.

Sau đó, bị cáo S nhiều lần nhắn tin và điện thoại rủ Hồ Mai E1 (em ruột của Mai A) đến chơi nhưng với ý thức rủ Mai E1 để sử dụng ma túy nhưng Mai E1 không đồng ý thì S tiếp tục nhắn tin nói với Mai E1 “Không lại khỏi cho đi chơi luôn” tức là nếu Mai E1 không lại thì S nói với Mai A không cho Mai E1 đi Cần Thơ chơi (vì trước đó Mai E1 có nhờ bị cáo S nói với Mai A xin cho Mai E1 đi Cần Thơ chơi). Lúc này Mai E1 gọi qua M1 cho bị cáo S hỏi có xin cho Mai E1 đi Cần Thơ chơi không, bị cáo S trả lời kêu Mai E1 lại đi rồi “Cho đi chơi 03 ngày luôn”, nghe vậy Mai E1 đồng ý đến. Khi Mai E1 đến đi vào bên trong nơi Mai A đang nằm thì bị cáo S lấy 01 phần viên thuốc lắc còn lại trên đĩa sứ đưa cho Mai E1 thì Mai E1 hỏi “cái gì” thì bị cáo S trả lời “kẹo cắn vô để nghe nhạc” thì Mai E1 sử dụng. Khoảng 00 giờ 05 phút ngày 02 tháng 3 năm 2023, khi bị cáo C mở cửa để dẫn xe của Mai E1 vào tiệm thì lực lượng Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố C kết hợp với Công an xã L, thành phố C, tiến hành kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang Nguyễn Văn S, Đặng Phú C; Hồ Mai A; Hồ Mai E1 có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Thu giữ 01 bọc nilon màu trắng có chứa chất tinh thể màu trắng và một phần của viên nén màu nâu được để trên bề mặt đĩa sứ màu trắng có hình hoa văn. Trên bề mặt đĩa sứ có chất tinh thể màu trắng, nên lực lượng tiến hành thu giữ niêm phong theo quy định, ký hiệu M.17/2023 và thu giữ đồ vật gồm: 01 tờ tiền Polyme mệnh giá 10.000 đồng, được cuộn tròn thành hình ống hút; 01 thẻ nhựa (dạng thẻ ATM); 01 đĩa

sứ hình tròn; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 11 màu trắng, đen đã qua sử dụng, có gắn sim số 0943.330.362 của bị cáo **S**; 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu đen đã qua sử dụng, có gắn sim số 0945.795.025 của bị cáo **C**; 01 điện thoại di động hiệu OPPO, đã qua sử dụng gắn sim số 0838286596 và 01 sim số khác không xác định số của **Mai A**; 01 điện thoại di động hiệu Redmi gắn sim số 0915.270.352 của **Mai E1**. 01 loa nhạc bluetooth màu đen, trên thân loa có chữ SOUND CORE.

* Tại các biên bản thử nước tiểu phát hiện nhanh chất ma túy lập lúc 01 giờ 21 phút đến 02 giờ 53 phút cùng ngày 02 tháng 3 năm 2023, tại Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an thành phố C** đối với **Nguyễn Văn S**, **Đặng Phú C**, **Hồ Mai A** và **Hồ Mai E1**. Kết quả xuất hiện 01 vạch màu hồng, chứng tỏ tất cả có sử dụng chất ma túy.

* Tại kết luận giám định số 100/KL-KTHS ngày 04/3/2023 của **Phòng K Công an tỉnh C**, xác định:

- Tinh thể màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M17/2023 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2222gam, loại Ketamine.

- Một phần viên nén màu nâu bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì hình chữ nhật, ký hiệu M17/2023 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1074gam, loại MDMA.

- Tinh thể mịn màu trắng bên trong bọc nilon màu trắng, được niêm phong kín trong phong bì **hình chữ nhật ký hiệu M2** gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1677gam, loại Ketamine.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2024/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau.

1. Áp dụng điểm e khoản 2 Điều 258, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Văn S** phạm tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn S** 05 (năm) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 02/3/2023.

2. Áp dụng điểm i khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Đặng Phú C** phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Đặng Phú C** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày 13/3/2023.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Tại Quyết định kháng nghị số: 03/QĐ-VKS ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Viện Trưởng VKSND tỉnh Cà Mau:

1. Kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 79/2024/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau.

2. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm vụ án theo hướng

hủy Bản án sơ thẩm số 79/2024/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Cà Mau để điều tra lại. Theo hướng:

- **Nguyễn Văn S** và **Đặng Phú C** có dấu hiệu đồng phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điều 255 Bộ luật hình sự. Cấp sơ thẩm xét xử bị cáo **Nguyễn Văn S** về tội “Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy” là có dấu hiệu không đúng tội danh. Không xét xử bị cáo **Đặng Phú C** là có dấu hiệu bỏ lọt tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” đối với **C**.

- **Nguyễn Văn S** phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm cùng với **Đặng Phú C** về hành vi “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” đối với toàn bộ số ma túy thu giữ được là 0,4973 gram. Cấp sơ thẩm chỉ xét xử bị cáo **Đặng Phú C** về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” là có dấu hiệu bỏ lọt người phạm tội đối với **Nguyễn Văn S**.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận toàn bộ Kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau. Hủy án sơ thẩm để điều tra lại, truy tố, xét xử lại.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo xin được hưởng mức án nhẹ nhất để sớm về lo cho các con của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*”. Bị cáo **S** và **C** đều nghiện ma túy. **C** rủ **S** hùn tiền mua ma túy 02 chাম kh្លា và 02 viên thuốc lắc về tiệm tóc của **S** sử dụng. **Hồ Mai A** (bạn gái của **S**) và **Hồ Mai E1** là người không nghiện ma túy, nhưng **Nguyễn Văn S** đã chủ động dùng nhiều lời lẽ rủ rê, dụ dỗ như nói ma túy là “keo người ta hay chơi trong bar để nghe nhạc” cho **Mai A**, **Mai E1** sử dụng. Đồng thời, đối với **Mai E1**, **S** còn hứa hẹn nếu **Mai E1** đến chơi, **S** sẽ giúp xin phép **Mai A** cho **Mai E1** đi Cần Thơ chơi, hành động này của **S** nhằm mục đích rủ rê, lôi kéo cả **Hồ Mai A** và **Hồ Mai E1** cùng sử dụng ma túy chung với các bị cáo. Đối với **C** không có hành vi rủ rê, lôi kéo **Mai A**, **Mai E1** sử dụng trái phép chất ma túy. Cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung đối với **S** để làm rõ dấu hiệu của tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” nhưng không được chấp nhận; Viện kiểm sát vẫn truy tố **Nguyễn Văn S** về tội “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*”. Do đó, án sơ thẩm xét xử bị cáo **S** về tội lôi kéo “*Lôi kéo người khác sử dụng trái phép chất ma túy*” theo điểm e khoản 2 Điều 258 Bộ luật hình sự là phù hợp với chứng cứ có tại hồ sơ.

[2] Về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do **C** và **S** thỏa thuận hùn tiền mua ma túy để cùng sử dụng với giá 1,4 triệu đồng (**C** mua thiếu, Sim hẹn sáng mai Sim trả 1,2 triệu đồng; **C** chịu 200.000 đồng tiền ship giao ma túy và mua nước), nên số lượng ma túy có căn cứ xác định là của chung cả hai bị cáo. Có 2 loại ma túy (Ketamine dạng tinh thể màu trắng (2 chাম kh្លា), MDMA (02 viên). Trong quá trình

sử dụng không quy định rõ ai sử dụng bao nhiêu. Đối với loại ma túy MDMA 02 viên: Sim, Mai A, Mai E1 đều sử dụng xong, mỗi người ½ viên; C sử dụng xong một phần của ½ viên do S đưa thì nghỉ. Phần ma túy viên C sử dụng chưa hết C đã gói trong bọc, gói cùng với bọc ma túy Ketamine dạng tinh thể màu trắng, các ma túy đều để trên đĩa sứ. Qua các lời khai, các bị cáo đã sử dụng xong ma túy viên, nên cần có thời gian nghỉ ngơi, không thể sử dụng hết một lần lượng ma túy còn lại. Mục đích các bị cáo cất giữ để sau đó sử dụng tiếp. Khi bắt quả tang, toàn bộ số lượng ma túy còn lại đều đựng trong đĩa gồm có 02 loại ma túy viên và khay có tổng số lượng là 0,4973 gram, trong đó: Một phần ma túy bên ngoài bọc 0,1677gam, loại Ketamine (C đã cà mịn); phần ma túy gói trong bọc: 0,2222gam, loại Ketamine; 0,1074gam, loại MDMA dạng viên (C sử dụng chưa hết).

[2.1] Án sơ thẩm xét xử bị cáo Đặng Phú C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (0,1074gam, loại MDMA), không xét xử lượng ma túy Ketamine còn lại, cũng như không xử Nguyễn Văn S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là lọt người, lọt tội. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau kháng nghị hủy Bản án sơ thẩm để điều tra, truy tố, xét xử các bị cáo C, S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” với tổng số lượng ma túy 0,4973 gam là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ điều tra bổ sung để truy tố thêm S, cùng với C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (lượng ma túy 0,4973 gam), nhưng không được chấp nhận, nên cấp sơ thẩm đã xét xử theo thẩm quyền giới hạn xét xử (theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự). Do đó, việc hủy án không có lỗi của Tòa án cấp sơ thẩm.

[4] Do hủy án, các bị cáo không phải chịu án phí phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm điểm c khoản 1 Điều 355, điểm a khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Chấp nhận Kháng nghị số: 03/QĐ-VKS ngày 06 tháng 6 năm 2024 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau.

1. Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 79/2024/HS-ST ngày 10 tháng 5 năm 2024 của Tòa án nhân thành phố C để điều tra xét xử lại.

2. Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Trại giam Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà Mau;
- Công an thành phố Cà Mau;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà Mau;
- Chi cục THADS thành phố Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**